

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ
Cung cấp Hoá chất xử lý nước thải năm 2026 – 2027

Bệnh viện Nhân dân Gia Định có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu **Cung cấp Hoá chất xử lý nước thải năm 2026 – 2027** (đính kèm phụ lục). Kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp báo giá gửi báo giá về Bệnh viện Nhân dân Gia Định theo nội dung:

- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày thông báo đến ngày 06 tháng 7 năm 2026.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện: 06 tháng
- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Nhân dân Gia Định
- Thời hạn hiệu lực của báo giá: 45 ngày
- Giá chào đã bao gồm thuế, phí, lệ phí theo luật định và các chi phí khác
- Quý Công ty tham gia báo giá bỏ vào bao thư niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ tên công ty và gửi trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh đến phòng Hành Chính Quản Trị - Bệnh viện Nhân dân Gia Định số 01 Nơ Trang Long, phường Gia Định, TP.HCM hoặc Scan có đóng dấu gửi email: bv.ndgiadinh@tphcm.gov.vn

Trân trọng./.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Mai Đức Huy



PHỤ LỤC DANH MỤC

(Đính kèm thông báo mời báo giá ngày 30 tháng 6 năm 2026)

- Địa điểm tổ chức: Bệnh viện Nhân dân Gia Định
Số 01 Nơ Trang Long, phường Gia Định, TP.HCM

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa
Phần 1: Cơ sở 1 – Địa chỉ: Số 01 Nơ Trang Long, Phường Gia Định, TP.HCM				
1	Natri hydroxyt	kg	18.000	- Công thức hóa học: NaOH - Công dụng: Điều chỉnh PH của nước cần xử lý và đưa PH về mức thích hợp để vi sinh có môi trường thuận lợi để phát sinh và tạo sinh khối - Thành phần: NaOH $\geq$ 98% - Hạn sử dụng $\geq$ 01 năm - Ngoại quan: Natri hydroxyt tinh khiết là chất rắn có màu trắng ở dạng viên hoặc vảy (xút vảy) hoặc hạt (xút hạt) - Quy cách đóng gói: $\geq$ 25 kg/bao
2	Calcium Hypochlorite (Chlorine)	kg	720	- Công thức hóa học: Ca(OCl)₂ - Công dụng: Diệt khuẩn, hạn chế nhiễm khuẩn và khử trùng nước. - Thành phần: Chlorine $\geq$ 70% - Hạn sử dụng $\geq$ 01 năm - Ngoại quan: Calcium Hypochlorite là chất rắn có màu trắng ở dạng bột hoặc vảy nhỏ. - Quy cách đóng gói: $\geq$ 45 kg/thùng hoặc 50 kg/thùng

				- Công dụng: Giúp duy trì sinh khối, bổ sung chất dinh dưỡng, tăng cường sức đề kháng cho vi sinh vật xử lý. - Thành phần: + Độ Brix khoảng >75% (hàm lượng đường trong dung dịch). - Hạn sử dụng ≥ 01 năm - Ngoại quan: mật rỉ đường dạng lỏng, hơi sánh màu nâu đen. - Quy cách đóng gói: ≥ 25 kg/thùng
3	Mật rỉ đường	kg	43.200	- Công thức hóa học: NaHCO_3 - Công dụng: điều chỉnh tăng độ pH, bổ sung độ kiềm, hỗ trợ keo tụ các kim loại nặng - Thành phần: $\text{NaHCO}_3 \geq 99\%$ - Hạn sử dụng ≥ 01 năm - Ngoại quan: dạng bột, màu trắng - Quy cách đóng gói: 25kg/bao
4	Natri bicarbonat	kg	13.500	- Công dụng: tập hợp các quần thể vi sinh vật sống lơ lửng hoặc bám dính, sử dụng oxy hoà tan để phân huỷ các chất hữu cơ trong nước thải thành các chất vô cơ vô hại. - Thành phần: bùn hoạt tính hiếu khí từ các hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt, y tế. - Hạn sử dụng ≥ 01 năm - Ngoại quan: dạng sệt, màu nâu
5	Bùn vi sinh hiếu khí	m ³	120	- Công dụng: Bổ sung các chủng vi sinh thiếu khí, hiếu khí gốc xử lý nước thải có nồng độ amoni cao. - Hạn sử dụng ≥ 01 năm - Ngoại quan: màu vàng - Quy cách đóng gói: 10 kg/thùng
6	Vi sinh Biobug AS	kg	30	

7	Vi sinh Biobug MN	kg	30	- Công dụng: cung cấp những chất dinh dưỡng và các vi lượng thiết yếu để bổ sung sự trao đổi chất của vi sinh. - Hạn sử dụng ≥ 01 năm - Ngoại quan: màu nâu - Quy cách đóng gói: 10 kg/thùng
8	Vi sinh hiếu khí	kg	720	- Công dụng: Phân hủy các chất hữu cơ trong nước thải, giảm mùi hôi. - Thành phần: + Bacillus spp ≥ 108 CFU/g + Streptomyces sp. ≥ 107 CFU/g - Hạn sử dụng ≥ 01 năm - Ngoại quan: Vi sinh hiếu khí là chất rắn có màu trắng ở dạng bột. - Quy cách đóng gói: ≥ 5 kg/bịch
9	Polymer Anion	kg	90	- Công thức hoá học: $\text{CONH}_2[\text{CH}_2\text{-CH-}]_n$ - Công dụng: chuyên dùng ép bùn sinh học, tạo bông mạnh, tăng độ khô bánh bùn, giảm chi phí xử lý. - Điện tích: Cation (dương) - Hạn sử dụng ≥ 01 năm - Ngoại quan: Dạng bột, màu trắng - Quy cách đóng gói: ≥ 25 kg/bao

				- Sở hữu thang đo pH rộng từ 0 – 14 cùng chức năng bù nhiệt tự động trong khoảng 0-50°C, đảm bảo kết quả chính xác trong nhiều điều kiện môi trường khác nhau. - Máy hỗ trợ hiệu chuẩn tự động 2 điểm với các dung dịch chuẩn phổ biến như pH 4.01, 7.01 và 10.01, giúp quá trình hiệu chuẩn nhanh chóng và thuận tiện. - Độ phân giải 0.1 pH - Sai số chỉ ± 0.1 pH
10	Bút đo pH	bộ	01	- Dải đo: 0.00 đến 3.00 ppm NH₃-N - Độ phân giải: 0.01 ppm - Phương pháp đo: Phản ứng giữa amoni và thuốc thử tạo màu vàng trong mẫu. Nồng độ càng cao, màu càng đậm. - Độ chính xác: ± 1 ppm và $\pm 5\%$ giá trị đo - Giá đã bao gồm 24 mẫu thử theo máy và 1 hộp 25 mẫu thử mua kèm.
11	Máy đo Amoni	bộ	01	- Bộ test nhanh COD (Nhu cầu oxy hóa học) là phương pháp bán định lượng tiện lợi, sử dụng ống thuốc thử sẵn (thường là dạng Packtest hoặc bộ KIT WIT) để kiểm tra nồng độ ô nhiễm hữu cơ trong nước thải ngay tại hiện trường. Kết quả có sau 1-5 phút bằng cách so màu, thang đo rộng từ thấp đến cao (0-10.000 ppm), tiết kiệm thời gian và chi phí
12	Bộ test nhanh COD	mẫu	300	

3	Vi sinh Microbe-Lift IND	gallon/ kg	2	- Công dụng: xử lý COD, BOD, Tổng Nito - Thành phần: gồm 13 chủng vi sinh Bacillus amyloliquefaciens, Bacillus licheniformis, Bacillus subtilis, Clostridium butyricum, Clostridium sartagoforme, Desulfovibrio vulgaris, Desulfovibrio aminophilus, Geobacter lovleyi, Methanomethylovorans hollandica, Methanosarcina bakeri, Pseudomonas citronellolis, Rhodopseudomonas palustris, Wolinella succinogenes. - Hạn sử dụng ≥ 01 năm - Ngoại quan: dạng lỏng, màu nâu, tím đỏ - Quy cách đóng gói: $\geq 3,75$ lít/gallon
4	Vi sinh Microbe-Lift N1	gallon/ kg	2	- Công dụng: xử lý Amoni, nuôi cấy vi sinh - Thành phần: gồm 2 chủng vi sinh Nitrosomonas sp và Nitrobacter sp. - Hạn sử dụng ≥ 01 năm - Ngoại quan: dạng lỏng, màu trắng - Quy cách đóng gói: $\geq 3,75$ lít/gallon
5	H202	kg	630	- Công thức hóa học: - Công dụng: Diệt khuẩn, hạn chế nhiễm khuẩn và khử trùng nước. - Thành phần: - Hạn sử dụng ≥ 01 năm - Ngoại quan: - Quy cách đóng gói:

6	Bút đo pH	bộ	01	- Sở hữu thang đo pH rộng từ 0 – 14 cùng chức năng bù nhiệt tự động trong khoảng 0-50⁰C, đảm bảo kết quả chính xác trong nhiều điều kiện môi trường khác nhau. - Máy hỗ trợ hiệu chuẩn tự động 2 điểm với các dung dịch chuẩn phổ biến như pH 4.01, 7.01 và 10.01, giúp quá trình hiệu chuẩn nhanh chóng và thuận tiện. - Độ phân giải 0.1 pH - Sai số chỉ ±0.1 pH
7	Máy đo Amoni	bộ	01	- Dải đo: 0.00 đến 3.00 ppm NH₃-N - Độ phân giải: 0.01 ppm - Phương pháp đo: Phản ứng giữa amoni và thuốc thử tạo màu vàng trong mẫu. Nồng độ càng cao, màu càng đậm. - Độ chính xác: ±1 ppm và ±5% giá trị đo - Giá đã bao gồm 24 mẫu thử theo máy và 1 hộp 25 mẫu thử mua kèm.
8	Bộ test nhanh COD	mẫu	300	Bộ test nhanh COD (Nhu cầu oxy hóa học) là phương pháp bán định lượng tiện lợi, sử dụng ống thuốc thử sẵn (thường là dạng Packtest hoặc bộ KIT WIT) để kiểm tra nồng độ ô nhiễm hữu cơ trong nước thải ngay tại hiện trường. Kết quả có sau 1-5 phút bằng cách so màu, thang đo rộng từ thấp đến cao (0-10.000 ppm), tiết kiệm thời gian và chi phí



9	Bộ test nhanh Amoni	mẫu	300	Bộ kiểm tra amoni nhanh là các bộ kit nhỏ gọn (như Sera, Kyoritsu Packtest, Hanna) giúp xác định nhanh nồng độ Amoni trong nước ao nuôi tôm, cá và nước thải chỉ sau 5-20 phút. Phương pháp thường dựa trên việc so màu thủ công, độ nhạy cao, thích hợp kiểm tra nhanh tại hiện trường, giúp kiểm soát ô nhiễm hữu
---	---------------------	-----	-----	---